

Số: /QĐ-XPHC

Tây Mỗ, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG TÂY MỠ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Điều 57, Điều 68, Điều 70, Điều 78, Điều 85 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020);

Căn cứ Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định số 68/2025/NĐ-CP ngày 18/3/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định số 189/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Xử lý vi phạm hành chính về thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định số 190/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 68/2025/NĐ-CP ngày 18/3/2025 của Chính phủ và Nghị định số 120/2021/NĐ-CP ngày 24/12/2021 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn;

Căn cứ Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm;

Căn cứ Nghị định số 124/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm và Nghị định số 117/2020/NĐ-CP ngày 28/9/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế;

Căn cứ Nghị quyết số 49/2024/NQ-HĐND ngày 12/12/2024 của Hội đồng Nhân dân thành phố Hà Nội quy định mức tiền phạt đối với một số hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực an toàn thực phẩm trên địa bàn thành phố Hà Nội (Thực hiện khoản 1 Điều 33 Luật Thủ Đô);

Căn cứ Quyết định số 14/QĐ-UBND ngày 01/7/2025 của UBND phường Tây Mỗ về việc phân công nhiệm vụ công tác của các thành viên UBND phường Tây Mỗ;

Căn cứ Quyết định số 69/QĐ-GQXP ngày 29/7/2025 của Chủ tịch UBND phường Tây Mỗ về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính;

Căn cứ Quyết định số 135/QĐ-UBND ngày 02/02/2026 của UBND phường Tây Mỗ về kiểm tra việc chấp hành pháp luật về An toàn thực phẩm tại các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống trong dịp Tết Nguyên đán Bình Ngô và Lễ hội xuân đợt III/2026;

Căn cứ Biên bản vi phạm hành chính trong lĩnh vực an toàn thực phẩm số 03/BB-VPHC lập ngày 05/02/2026 của Đoàn kiểm tra việc chấp hành pháp luật về an toàn thực phẩm tại các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống trong dịp Tết Dương lịch, Tết Nguyên đán Bình Ngô và Lễ hội xuân đợt III năm 2026;

Theo đề nghị của phòng Văn hóa - Xã hội phường tại Tờ trình số 94/TTr-VHXXH ngày 06/02/2026 về việc đề nghị xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an toàn thực phẩm.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với tổ chức có tên sau đây:

Tên tổ chức vi phạm: Công ty TNHH BIKANA

Địa chỉ: Căn PZ4-T1-41-42, Parking Zone 4, Vinhomes Smart City, phường Tây Mỗ, thành phố Hà Nội

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp:

- Mã số doanh nghiệp: 0110925819

- Đăng ký thay đổi lần thứ 2 ngày 21/12/2025

- Nơi cấp: Phòng Đăng ký kinh doanh và tài chính doanh nghiệp, Sở Tài chính thành phố Hà Nội

Họ và tên người đại diện theo pháp luật của công ty: Trịnh Thị Út Quyên

Giới tính: Nữ

Ngày, tháng, năm sinh: 12/10/1993; Quốc tịch: Việt Nam

Số Căn cước công dân: 030193004400; Ngày cấp: 08/04/2025

Nơi cấp: Cục cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội

Chức danh: Giám đốc.

2. Đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính: Sử dụng người trực tiếp chế biến mà không đeo khẩu trang, không sử dụng găng tay khi tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm, thức ăn ngay tại Công ty TNHH BIKANA.

3. Quy định tại: Điểm d khoản 1 Điều 15 Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm và Điểm d Khoản 1 Điều 7 Nghị quyết số 49/2024/NQ-HĐND ngày 12/12/2024 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội quy định mức tiền phạt đối với một số hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực an toàn thực phẩm trên địa bàn thành phố Hà Nội.

4. Các tình tiết tăng nặng: Không.

5. Các tình tiết giảm nhẹ: Không.

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền với mức phạt: 8.000.000 đồng (*Tám triệu đồng*).

b) Hình thức xử phạt bổ sung: Không.

c) Biện pháp khắc phục hậu quả: Không.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho Công ty TNHH BIKANA là tổ chức bị xử phạt có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Công ty TNHH BIKANA có tên tại Điều 1 phải nghiêm chỉnh chấp hành Quyết định xử phạt này. Nếu quá thời hạn mà Công ty TNHH BIKANA không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật và cứ mỗi ngày chậm nộp tiền phạt thì phải nộp thêm 0,05% tính trên tổng số tiền phạt chưa nộp.

a) Công ty TNHH BIKANA bị xử phạt có tên tại Điều 1 phải nộp tiền phạt tại phòng giao dịch số 4 - Kho bạc Nhà nước Khu vực I hoặc nộp tiền phạt vào Ngân hàng Vietinbank, vào tài khoản số: 7111.C830.M4250.TM4299.1136060; Mã định danh điện tử: H26.141; Mã loại hình thu phạt vi phạm hành chính: S001 trong thời hạn 10 (*mười*) ngày kể từ ngày nhận được Quyết định này.

b) Công ty TNHH BIKANA có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Phòng giao dịch số 4 - Kho bạc Nhà nước Khu vực I để thu tiền phạt.

3. Gửi cho Chánh Văn phòng HĐND&UBND; Phòng Văn hóa - Xã hội; Phòng Kinh tế, Hạ tầng & Đô thị để tổ chức thực hiện.

4. Gửi cho Trưởng Công an phường; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan để biết và phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Đ/c Chủ tịch UBND phường; (Để báo cáo)
- Đ/c Phó Chủ tịch UBND phường;
- Lưu: VT, VHXX (T.5)

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Mạnh Hùng

Quyết định đã giao trực tiếp cho: Ông/Bà
là đại diện của tổ chức bị xử phạt tổ chức (Công ty TNHH BIKANA) vào hồi giờ
.... phút, ngày/..../.....

NGƯỜI NHẬN QUYẾT ĐỊNH
(ký tên và ghi rõ họ tên)